

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày: 11- 7 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Duy Năm và bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 11/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 13/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/HSST-QĐ ngày 19/6/2019 đối với các bị cáo:

1. Lê Nguyên G – Sinh năm 1984

Sinh trú quán: Thôn 6, xã D, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế T (đã chết) và bà Đỗ Thị M; có vợ là Hoàng Thị T và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân : Ngày 30/5/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Bị tạm giữ từ ngày 19/2/2019 đến ngày 25/2/2019 được tại ngoại – Có mặt;

2. Đào Xuân C – sinh năm 1982

Sinh trú quán: Thôn 2, xã D, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Xuân C và bà Lê Thị T (đã chết) ; Có vợ là Lê Thị H và 1 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 19/2/2019 đến ngày 25/2/2019 được tại ngoại – Có mặt.

3. Đào Xuân B– Sinh năm 1978

Sinh trú quán: Thôn 3, xã D, huyện T, tỉnh Thanh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Xuân N (đã chết) và bà Hoàng Thị N ; có vợ là Đào Thị T và 03 con. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 19/2/2019 đến ngày 25/2/2019, tại ngoại – Có mặt;

4. Đào Xuân Th - sinh năm: 1982

Sinh trú quán: Thôn 2, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Xuân K và bà Đào Thị L; có vợ là Trương Thị T và 02 con. Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 19/2/2019 đến ngày 25/2/2019 tại ngoại – Có mặt.

5. Lê Văn T1 - Sinh năm 1969

Sinh trú quán: Thôn 3, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Mông (đã chết) và bà Lê Thị K; có vợ là Đào Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: không
Bị cáo tại ngoại – có mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 18/2/2019 Đào Xuân Th đến nhà Đào Xuân S cùng thôn để uống nước thì gặp Trương Doãn T2. Trong lúc uống nước, Đào Xuân Th và Trương Doãn T2 rủ nhau sang nhà ông Đào Khả H để đánh bài ăn tiền (ông H đã chết, vợ con đi làm ăn xa, không có ai ở nhà). Khi đến nhà ông H, T1 và Th thấy trên nền nhà có một chiếu cói chải sẵn nhưng chưa có bài. Lúc này Đào Xuân C cũng đến nhà Đào Xuân S chơi, nhưng S không có ở nhà nên C đi về. Trên đường về, nhìn qua nhà ông H thấy có ánh điện nên vào chơi. Khi C vào nhà thì T1 và Th rủ C chơi bài ăn tiền. Cả 3 ngồi thấy bộ bài để sẵn dưới gầm ghế nhà ông H, nên lấy bài ra chơi đánh bạc với hình thức đánh liêng. Chơi được một lúc thì có Lê Văn T1 đi qua nhìn thấy và vào tham gia chơi bài cùng. Khoảng 22h30 thì có Đào Xuân B và Lê Nguyên G đến tham gia đánh bạc, cả 6 người dùng bộ bài tứ lơ khơ chơi 3 cây dưới hình thức đánh liêng, khoảng 0h cùng ngày Lê Văn T1 bỏ về trước, sau đó Lê Doãn Th cũng đứng dậy về. Đến 0h30 bị Công an huyện Triệu Sơn bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 10.400.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ đã qua sử dụng, 01 chiếu cói đã qua sử dụng, 4 điện thoại di động các loại, thu trong ví trên người Đào Xuân B 1.500.000 đồng là tiền bị cáo mang theo dùng vào việc đánh bạc, thu giữ một xe máy BKS 36H6-8370 của Lê nguyên G và 2 ví da.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận khi đánh bạc, Lê Nguyên G mang theo 3.800.000 đồng, Đào Xuân C 2.630.000.đồng, Đào Xuân B mang 1.800.000 đồng, Đào Xuân Th mang 500.000 đồng, Trương Doãn T2 500.000đ và Lê Văn T1 mang 95.000 đồng

Đối với 4 điện thoại di động, 01 xe máy, 02 ví da không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại .

Từ những hành vi trên, cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 06/5/2019,

Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố: Đào Xuân B, Đào Xuân C, Lê Nguyên G, Đào Xuân T2 và Lê Văn T1 phạm tội: “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo khai hình thức chơi bài là sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 cây sau đó người cầm bài chia cho người chơi ba cây bài cộng lại tính điểm đối với tổng điểm cao hơn 10 thì tính hàng đơn vị; những cây bài gồm 10, J, Q, K khi cộng điểm sẽ bằng không điểm. Thứ tự từ lớn đến nhỏ của cách chơi liêng như sau: " Sáp" ba lá bài cùng số; Tiếp theo là " liêng" là ba cây bài liên tiếp nhau; Tiếp theo nữa là " ảnh" ba cây bài hình ông người. Trường hợp ván bài có hai người cùng bài nhau, í dụ như: Cùng sáp, liêng, ảnh và điểm thì tính theo thứ tự các chất là: Bích, tép, cơ, rô. Trước khi chia bài yêu cầu người chơi đặt cược tiền xuống chiếu, với ô tiền ít nhất là 10.000đ (mười nghìn đồng), và cao nhất là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), ván chào (là ván hai người chơi cuối cùng bằng điểm) không quá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), người chơi nào thấy bài điểm thấp, không đặt cược thêm thì úp bài, thì sẽ mất số tiền đặt cược, còn người chơi nào muốn đặt cược thêm thì bỏ bằng số tiền đặt cược, hoặc cao hơn nhưng không quá số tiền đã ra luật trên, người thắng sẽ ăn hết số tiền của người chơi đặt cược.

Quá trình đánh bạc không ai cho vay, cầm cố tài sản để đánh bạc. Các bị cáo thừa nhận số tiền khi cơ quan Điều tra thu giữ khi bắt quả tang là 11.900.000đ là hoàn toàn đúng thực tế.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS, và đề nghị HĐXX:

Về điều luật:

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1(điểm i khoản 1 đối với bị cáo T1; C), khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 17; Điều 58; Điều 65 đối với các bị cáo Lê Nguyên G; Đào Xuân T2; Đào Xuân C.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 3; Điều 17, Điều 58; Điều 36 BLHS cho các bị cáo Đào Xuân B và Lê Văn T1.

Lê Nguyên Giáp; Đào Xuân T2; Đào Xuân C; Đào Xuân B và Lê Văn T3 phạm tội " đánh bạc".

Về hình phạt:

Xử phạt Lê Nguyên G 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Đào Xuân T2; 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Đào Xuân C từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao các bị cáo G; T1; C cho Ủy ban nhân dân xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử phạt: Đào Xuân B, Lê Văn T3 từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Bảo bị tạm giữ 06 ngày, vì vậy được trừ đi 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Dân Lý nhận được quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Bảo; T3 cho UBND xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình của các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Dân Lý trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.900.000đ; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc cối đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo đều mong HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

[2]. Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bởi: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa nên đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Lê Nguyên Giáp, Đào Xuân Cừ; Đào Xuân Tiến; Đào Xuân Bảo và Lê Văn T3 có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài ăn tiền kiểu đánh liêng, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 11.900.000đ. Với hành vi nêu trên, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, các bị cáo Lê Nguyên G, Đào Xuân C; Đào Xuân T2; Đào Xuân B và Lê Văn T3 đã phạm vào tội "đánh bạc".

Như vậy, cáo trạng của VKS và bản luận tội của KSV tại phiên tòa là có căn cứ;

[3]. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo vì động lực vụ lợi, được thua bằng tiền nên đã tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh 3 cây, nhằm sát phạt lẫn nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội và còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, và phòng ngừa chung.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, nhưng mỗi bị cáo có mức độ hành vi phạm tội khác nhau, do đó cần phải đánh giá vai trò, mức độ phạm tội đối với từng bị cáo để có biện pháp xử lý, đảm bảo tính nghiêm minh cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Lê Nguyên G có nhân thân xấu nhưng vẫn tham gia đánh bạc, bị cáo Đào Xuân T là người tham gia đánh bạc từ đầu và tích cực hơn so với các đồng phạm khác, do đó vai trò của bị cáo Tiến cao hơn so với các bị cáo Đào Xuân C; Lê Văn T3 và Đào Xuân B.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

Các bị cáo Lê Nguyên G; Đào Xuân T; Đào Xuân C; Lê Văn T3 và Đào Xuân B không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo T1; C; B; T3 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo C và bị cáo T hiện đang thờ cúng chú ruột là liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo G do có nhân thân xấu, nên chỉ được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, bố bị cáo là ông Lê Thế Tr được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, mẹ là bà Đỗ thị M được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Vì vậy bị cáo G được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất vụ án, tình hình trật tự trị an trên địa bàn, xét thấy:

Bị cáo Lê Nguyên G bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử năm 2006 về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đã được xóa án tích, thời gian chấp hành xong bản án đã lâu, quá trình sinh sống tại nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt các chính sách pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương. Đối với Đào Xuân T1; Đào Xuân C; Lê Văn T3 và Đào Xuân B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục, cũng đủ răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[7]. Trong vụ án này các bị cáo đánh bạc nhà ông Đào Khả H, ông H đã chết, vợ con ông không có mặt ở nhà, không biết, không được bàn bạc và không được hưởng lợi gì nên cơ quan Điều tra không xử lý là phù hợp.

[8]. Trương Doãn T2 đã bỏ trốn khỏi địa phương, vì vậy cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã và có quyết định tách vụ án là phù hợp.

[9]. *Xử lý vật chứng*: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.900.000đ, đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói đã qua sử dụng. Các tang vật này hiện đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản bàn giao tang vật ngày 14 tháng 5 năm 2019.

Những tài sản, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu, Tòa không xét.

[10]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1(điểm i khoản 1 đối với bị cáo T1; C), khoản 2 Điều 51; Điều 3; Điều 17; Điều 58; Điều 65 đối với bị cáo Lê Nguyên G; Đào Xuân T1; Đào Xuân C.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 3; Điều 17, Điều 58; Điều 36 BLHS cho các bị cáo Đào Xuân o và Lê Văn T3.

Tuyên bố: Lê Nguyên G; Đào Xuân T1; Đào Xuân C; Đào Xuân B và Lê Văn T3 phạm tội " đánh bạc".

Xử phạt: Lê Nguyên G 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Đào Xuân T1 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Đào Xuân C 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Do các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Trong thời gian thử thách giao các bị cáo: G; T1; Cừ cho Ủy ban nhân dân xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Đào Xuân B 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo bị tạm giữ 06 ngày, vì vậy được trừ đi 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Lê Văn T3 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Dân Lý nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giáo các bị cáo Bảo; Tịnh cho UBND xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình của các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Dân Lý trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ cho các bị cáo. Vì các bị cáo Đào Xuân B; Lê Văn T đều không có việc làm ổn định, bản thân là lao động chính trong gia đình, được UBND xã Dân Lý xác nhận gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; Khoản 1; 2 Điều 106 BLTTHS.

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.900.000đ (mười một triệu, chín trăm nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc cối đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 23/VC/2019 ngày 14/5/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Triệu Sơn;

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 334 BLTTHS, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Năm Đỗ Thị Hằng

Lê Thị Thủy

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thủy